

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
LÂM NGHIỆP BẢO LÂM

Số: 51 /BC-CTy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Lâm 1, ngày 31 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC, NUÔI DƯỠNG RỪNG TRỒNG
NĂM 2025

Kính gửi:

- Các bên liên quan;
- Đoàn đánh giá của tổ chức GFA.

Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Lâm tiền thân là Lâm trường Bảo Lâm được thành lập theo Quyết định số 3645/1998/QĐ-UB ngày 31 tháng 12 năm 1998 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v: Thành lập doanh nghiệp nhà nước hoạt động sản xuất kinh doanh Lâm trường Bảo Lâm. Ngày 30 tháng 06 năm 2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định số 1804/QĐ-UBND “Chuyển đổi Công ty Lâm nghiệp Bảo Lâm thành Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Bảo Lâm”.

Theo Quyết định 984/QĐ-UBND ngày 06/05/2019 của UB....ND tỉnh Lâm Đồng “Điều chỉnh phạm vi, ranh giới, diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng giao cho Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Bảo Lâm quản lý” Tổng diện tích đất lâm nghiệp Công ty đang quản lý **20.681,90 ha** gồm 27 tiểu khu thuộc địa giới hành chính xã Bảo Lâm 1 và 4.

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ là: 2.588,2 ha, trong đó:

+ Rừng trồng là: 2.020,42 ha

+ Rừng tự nhiên là: 567,78 ha

I. Kết quả thực hiện:

1. Hoạt động tận dụng gỗ sau nuôi dưỡng rừng:

- Diện tích thực hiện 8,02 ha/ thiết kế 83,49 ha. Đạt 9,7%.
- Khối lượng thực hiện 104,468m³/ thiết kế 854,252 m³. Đạt 12%.

2. Hoạt động khai thác trồng rừng:

- Diện tích thực hiện 36,60 ha/ thiết kế 38,80 ha. Đạt 94%.
- Khối lượng thực hiện 6.526,222 m³/ thiết kế 7.275,951 m³; Đạt 90%.

3. Hoạt động khai thác lâm sản ngoài gỗ:

*** Khai thác nhựa thông:**

- Khối lượng thực hiện 48.052 kg/ kế hoạch 48.023 kg. Đạt 100,06%.
- Diện tích đã tác động: 118,04 ha/kế hoạch 138,6 ha; đạt 85%.
- Diện tích chưa tác động: 20,56 ha/kế hoạch 138,6 ha; chiếm 15%.

II. Đánh giá chung:

1. Về kinh tế:

Giá trị kinh tế mang lại từ hoạt động khai thác, nuôi dưỡng rừng và chế biến lâm sản giúp cho Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với nhà nước, tạo nguồn thu cho doanh nghiệp, góp phần ổn định đời sống kinh tế cho công nhân viên, người lao động. Đồng thời, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương có thêm thu nhập.

Cung cấp nguyên liệu cho xưởng chế biến với 6.630,690 m³ gỗ tròn tạo ra 3.840,069 m³ gỗ xẻ các loại trong đó: gỗ xẻ tiêu thụ nội địa 2.954 m³ có giá trị 14,655 tỷ đồng, cung cấp nguyên liệu cho xưởng tinh chế 840,229 m³ gỗ phơi sấy, sản xuất ra 417,683 m³ ván ghép, tiêu thụ 315,302 m³ ván ghép giá trị 2,940 tỷ đồng.

Thực hiện thanh toán đúng, đủ cho nhà thầu thi công trong hoạt động khai thác trắng rừng, NDR rừng trồng và người lao động số tiền 3,220 tỷ đồng;

Hoạt động khai thác Nhựa thông thu về 885,6 triệu đồng trong đó chi phí nhân công trực tiếp cho người lao động hết 672,2 triệu đồng.

2. Về xã hội:

Hoạt động khai thác chế biến đã tạo công ăn việc làm ổn định thường xuyên cho khoảng 11 lao động tại địa phương khai thác, bóc xẻp gỗ và cho hơn 40 lao động trong lĩnh vực chế biến lâm sản tại xưởng chế biến.

Thông qua việc tổ chức tập huấn kỹ thuật và đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, đồng thời triển khai đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động theo mục tiêu của Phương án quản lý rừng bền vững Công ty đề ra, trong năm 2025 không ghi nhận trường hợp tai nạn lao động xảy ra.

Công ty thực hiện đầy đủ các biện pháp quản lý xã hội trong các hoạt động khai thác, tận dụng sau nuôi dưỡng rừng; bảo đảm không phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp với người lao động và cộng đồng địa phương, không gây ảnh hưởng tiêu cực hoặc thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của các bên liên quan.

3. Về môi trường:

Quá trình thi công khai thác và tận dụng sau nuôi dưỡng rừng, Công ty và người lao động chú trọng đề cao công tác bảo vệ môi trường, khai thác đúng đối tượng, đúng quy trình kỹ thuật khai thác tác động thấp, đúng cường độ ... đồng thời, áp dụng các biện pháp tối ưu nhằm hạn chế ảnh hưởng đến môi trường đất, môi trường nước và môi trường xung quanh.

Phòng ban chức năng và cán bộ tiểu khu thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác an toàn lao động, kỹ thuật khai thác và vệ sinh hiện trường, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các sai sót, bảo đảm mọi hoạt động triển khai đúng quy trình, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

Ưu tiên sử dụng các tuyến đường hiện hữu, hạn chế tối đa việc mở mới các tuyến đường vận xuất, vận chuyển trong lô khai thác; đồng thời giảm thiểu đến mức thấp nhất việc sử dụng xe cơ giới vận chuyển gỗ trong thời gian cao điểm của mùa mưa nhằm tránh gây hư hỏng hệ thống đường sá hiện có, hạn chế hiện tượng đè nén đất, xói mòn và suy thoái đất trong khu vực khai thác.

Ngay sau khi kết thúc khai thác, công tác trồng lại rừng được triển khai kịp thời trong mùa mưa năm 2025 trên diện tích 20,98 ha. Đối với diện tích còn lại 17,82 ha, do thời điểm khai thác rơi vào mùa khô, không đảm bảo điều kiện sinh trưởng và thời vụ trồng rừng, Công ty sẽ tổ chức trồng lại vào mùa mưa năm 2026. Việc bố trí trồng rừng theo đúng thời vụ nhằm bảo đảm tỷ lệ sống và sinh trưởng của cây trồng, nhanh chóng phủ xanh diện tích sau khai thác, góp phần cải thiện khí hậu, bảo vệ môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí và tăng cường tính đa dạng sinh học.

Rác thải sinh hoạt được quản lý, thu gom mang đi xử lý theo đúng quy định.

III/ Khó khăn

Điều kiện địa hình có độ dốc, bị chia cắt mạnh, gây khó khăn trong việc tiếp cận hiện trường và tổ chức thi công. Bên cạnh đó, trong mùa mưa, thời tiết diễn biến phức tạp, mưa xảy ra thất thường và khó dự báo, khiến hệ thống đường lâm nghiệp thường xuyên trong tình trạng trơn trượt, lầy lội, làm hạn chế khả năng vận chuyển, mức độ cơ giới hóa cũng như việc bố trí và triển khai các hoạt động sản xuất lâm nghiệp.

IV/ Giải pháp

Bố trí diện tích, thời gian thi công hợp lý, ưu tiên thực hiện các diện tích, hạng mục khó khăn, phức tạp trong mùa khô.

Áp dụng các biện pháp kỹ thuật tạm thời nhằm đảm bảo khả năng lưu thông trên các tuyến đường lâm nghiệp trong mùa mưa: gia cố mặt đường bằng vật liệu phù hợp (đá dăm...), sửa chữa các vị trí hư hỏng, lầy lội; nạo vét, khơi thông và bố trí hợp lý hệ thống rãnh thoát nước dọc và ngang đường để hạn chế đọng nước; đồng thời rải vật liệu chống trơn trượt tại các đoạn đường dốc, khúc cua và khu vực thường xuyên trơn lầy, nhằm giảm thiểu ách tắc vận chuyển và đảm bảo an toàn trong quá trình sản xuất lâm nghiệp. Trong trường hợp đặc biệt (Mưa kéo dài, đường xuống cấp nặng, sinh lầy, ...) thì phải tạm ngưng các hoạt động, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

Thực hiện vận chuyển kết hợp giữa cơ giới và thủ công, trong đó ưu tiên cơ giới hóa tại các khu vực thuận lợi, còn các khu vực có địa hình dốc, chia cắt mạnh thì sử dụng vận chuyển thủ công phù hợp với điều kiện thực tế.

Tăng cường theo dõi, cập nhật thông tin dự báo thời tiết để chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, nhắc lại cho công nhân về công tác an toàn lao động, quản lý rác thải và kỹ thuật khai thác tác động thấp ngay tại hiện trường (khi có hoạt động khai thác), nhằm nâng cao ý thức chấp hành và đảm bảo thực hiện đúng các quy định kỹ thuật trong thực hiện hoạt động sản xuất lâm nghiệp.

Tăng cường công tác giám sát hiện trường của cán bộ kỹ thuật, cán bộ tiểu khu để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các thiếu sót của người lao động.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động khai thác và nuôi dưỡng rừng của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Lâm./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT HĐTV, BGĐ, KSV;
- Các bên liên quan;
- Các phòng, PT;
- Lưu VT, phòng KT-QLBVR.



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Trương Văn Tuấn